

Số: 53/2021/QĐST-HNGĐ

V, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 77/2021/TLST-VDS ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Viết T, sinh năm 1980;

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Lê Thị L, sinh năm 1984;

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 29 tháng 4 năm 2006. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận đến tháng 01 năm 2020 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do kinh tế vợ chồng riêng biệt, không liên quan gì đến nhau, ngoài ra anh chị còn bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Chính vì vậy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Anh chị đã nhiều lần cho nhau cơ hội để hàn gắn và cũng được hai bên

gia đình phân tích, hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Vợ chồng tuy vẫn sống chung nhưng không ai quan tâm đến ai. Nay anh T và chị L đều xác định tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

**[2] Về quan hệ con chung:** Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L có 02 con chung là Lê Hồng M, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2006 và Lê Thị Anh T, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2010. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Lê Viết T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Hồng M, giao cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Thị Anh T. Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Lê Viết T, chị Lê Thị L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

**[3] Về quan hệ tài sản:** Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về lệ phí:** Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T và chị L là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.1.** Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L thuận tình ly hôn.

**1.2.** Về con chung: Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao cho anh Lê Viết T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Hồng M, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2006, giao cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Thị Anh T, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2010. Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Lê Viết T, chị Lê Thị L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

**1.3.** Về tài sản chung: Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Viết T và chị Lê Thị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai số 0001081 và Biên lai số 0001082 ngày 05 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 07/2006, quyền số 01, ngày 29/4/2006);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)